

Số: /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi
đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Thực hiện Quyết định số 383/QĐ-TTg ngày 21/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045; trên cơ sở tham mưu, đề xuất của Sở Y tế tại Văn bản số 4510/SYT-BTXH-PCTNXH ngày 25/11/2025 (sau khi có ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan); ý kiến thống nhất của các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Không ngừng chăm lo và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người cao tuổi; tạo điều kiện cho người cao tuổi, nhất là người cao tuổi nghèo, cận nghèo có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, đặc biệt về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, trợ giúp xã hội.

- Phát huy tiềm năng, vai trò, kinh nghiệm, tri thức của người cao tuổi trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển đất nước. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của xã hội trong việc cung cấp dịch vụ nhằm phát huy, bảo vệ và chăm sóc người cao tuổi.

2. Yêu cầu

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền, các ngành, đoàn thể, gia đình, cộng đồng xã hội. Phát huy vai trò chủ động, sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong thực hiện Kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động tại địa phương, cơ quan, đơn vị phù hợp với điều kiện tình hình thực tế, đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra. Vận động nguồn lực từ cộng đồng góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người cao tuổi.

- Việc triển khai thực hiện kế hoạch phải hiệu quả, thiết thực, quan tâm, ưu tiên đến người cao tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, yếu thế.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, MỤC TIÊU

1. Đối tượng: người cao tuổi, ưu tiên người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật; hộ gia đình có người cao tuổi; Hội Người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan đến người cao tuổi.

2. Phạm vi: thực hiện trên phạm vi tỉnh Hà Tĩnh.

3. Mục tiêu

3.1. Giai đoạn 2026-2030

- Ít nhất 50% người cao tuổi trên địa bàn tỉnh có nhu cầu và khả năng lao động có việc làm; ít nhất 50% người cao tuổi có nhu cầu được hỗ trợ hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở trợ giúp xã hội, trung tâm dịch vụ việc làm; phần đầu 20.000 hộ gia đình có người cao tuổi có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi.
- 100% các xã, phường có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi thu hút người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ.
- Phần đầu 100% các xã, phường có Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.
- Phần đầu 80% xã, phường có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.
- Phần đầu 100% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế; ít nhất 90% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng.
- Phần đầu 50% bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa (trừ bệnh viện chuyên khoa Nhi, bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng), bệnh viện y học cổ truyền có quy mô từ 50 giường bệnh trở lên tổ chức buồng khám bệnh riêng cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh, bố trí giường bệnh điều trị nội trú cho người cao tuổi và 50% các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa cấp tỉnh có khoa lão khoa.
- Hằng năm, ít nhất 80% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 70% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; ít nhất 50% người cao tuổi trên toàn tỉnh có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội.
- 100% người cao tuổi tâm thần nặng, người cao tuổi lang thang được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội.
- 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát.
- 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật.
- 100% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.
- Ít nhất 50% gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.
- 100% cơ quan báo chí, truyền thông có chuyên mục về người cao tuổi được phát hành, phát sóng ít nhất 01 lần/tuần.
- Ít nhất 65% người cao tuổi tiếp cận và sử dụng được các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.

3.2. Giai đoạn 2031-2035

- Ít nhất 70% người cao tuổi có nhu cầu, khả năng lao động có việc làm; ít nhất 60% người cao tuổi có nhu cầu được hỗ trợ hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở trợ giúp xã hội, trung tâm dịch vụ việc làm; phần đầu 21.000 hộ gia đình có người cao tuổi trên địa bàn tỉnh nếu có nhu cầu và đủ điều kiện thì được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi theo quy định.

- 100% các xã, phường có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi thu hút người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ.

- 100% các xã, phường có Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ khác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, bảo đảm 70% người cao tuổi trên địa bàn tham gia.

- 85% xã, phường có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi.

- 100% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng.

- 90% bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa (trừ bệnh viện chuyên khoa nhi, bệnh viện điều dưỡng - phục hồi chức năng), bệnh viện y học cổ truyền có quy mô từ 50 giường bệnh trở lên tổ chức buồng khám bệnh riêng cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh, bố trí giường bệnh điều trị nội trú cho người cao tuổi và 100% các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa cấp tỉnh có khoa lão khoa.

- Hằng năm, ít nhất 90% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 80% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; ít nhất 60% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội.

- 100% người cao tuổi tâm thần nặng, người cao tuổi lang thang được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

- 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát.

- 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội hợp theo quy định của pháp luật.

- 100% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

- Ít nhất 70% gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- 100% cơ quan báo chí, truyền thông có chuyên mục về người cao tuổi được phát hành, phát sóng ít nhất 2 lần/tuần.

- Ít nhất 80% người cao tuổi được tiếp cận và sử dụng các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.

3.3. Đến năm 2045: tiếp tục tham gia hoàn thiện, nâng cao chất lượng hệ thống cơ chế, chính sách về người cao tuổi theo hướng đầy đủ, đồng bộ, toàn diện, hiện đại, bền vững, đảm bảo tiến bộ và công bằng xã hội; tạo điều kiện bảo vệ, chăm sóc và phát huy hiệu quả tiềm năng, vị thế, vai trò, kinh nghiệm, uy tín của người cao tuổi; bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội cho người cao tuổi phù hợp với yêu cầu của giai đoạn “dân số già”, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển tỉnh Hà Tĩnh và đất nước trong kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc và xây dựng con người Việt Nam toàn diện.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế, nhà ở cho người cao tuổi

- Tạo điều kiện cho người cao tuổi làm việc phù hợp với sức khỏe, nghề nghiệp và các điều kiện khác để phát huy vai trò người cao tuổi trên tinh thần tự nguyện.
- Thực hiện kịp thời chính sách trợ cấp hưu trí xã hội, trợ giúp xã hội theo quy định.
- Xây dựng mô hình nhà xã hội chăm sóc người cao tuổi độc thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, bảo đảm người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, nhà dột, nát.

2. Phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi

- Phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội, phục hồi chức năng cho người cao tuổi (cơ sở công lập và ngoài công lập) trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định, phù hợp với quy hoạch của tỉnh, quy hoạch của Trung ương và các quy định quy hoạch có liên quan.
- Hỗ trợ đầu tư cho các cơ sở trợ giúp xã hội về cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị đạt tiêu chuẩn quy định, bảo đảm có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng hoạt động chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.
- Nghiên cứu, thực hiện xây dựng mô hình chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi, mô hình trợ giúp xã hội dưỡng lão, “làng hạnh phúc” và mô hình chăm sóc dài hạn, chăm sóc có thời hạn, chăm sóc bán trú đối với người cao tuổi; mô hình nhà xã hội an toàn tại cộng đồng cho người cao tuổi theo quy định của Trung ương, trong đó ưu tiên người cao tuổi cô đơn không có người phụng dưỡng.

3. Phát huy vai trò người cao tuổi

- Động viên, khuyến khích người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín tích cực xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng xã hội gắn kết, văn minh, nêu gương sáng, chí bền cho con, cháu noi theo.
- Vận động người cao tuổi chưa có thẻ bảo hiểm y tế tích cực tham gia bảo hiểm y tế hộ gia đình để được chăm sóc sức khỏe thông qua chính sách bảo hiểm y tế, tham gia các hoạt động kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội tại địa phương; phát triển phong trào già làng, trưởng bản, người cao tuổi có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa để xây dựng làng văn hóa, phát huy bản sắc dân tộc, xóa bỏ hủ tục lạc hậu.

4. Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Triển khai kịp thời các chính sách, pháp luật về chăm sóc sức khỏe, phục hồi

chức năng, các chính sách khám chữa bệnh, bảo hiểm y tế cho người cao tuổi, đồng thời gắn với việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tại Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, Nghị quyết 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 20/10/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 – 2030, Chương trình hành động số 04-CTr/TU, ngày 14/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị.

- Hỗ trợ đóng Bảo hiểm y tế cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn chưa có thể bảo hiểm y tế; tổ chức chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe người cao tuổi ở y tế tuyến xã, ưu tiên nhóm người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ 65 tuổi trở lên; thực hiện khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh; tổ chức buồng khám bệnh riêng cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh; bố trí khoa lão khoa tại bệnh viện đa khoa, các bệnh viện chuyên khoa cấp tỉnh.

- Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho khoa lão khoa tại bệnh viện đa khoa tỉnh; phát triển khoa lão khoa tại các bệnh viện chuyên khoa, bệnh viện ngoài công lập, bệnh viện đa khoa/trung tâm y tế trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm bệnh tật, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người cao tuổi.

- Phát triển mạng lưới nhân viên chăm sóc, thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại nhà và cộng đồng; tổ chức tập huấn, huấn luyện và hướng dẫn để người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe, thành viên gia đình chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

5. Trợ giúp người cao tuổi tham gia hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

- Thành lập và phát triển hệ thống câu lạc bộ về văn hóa, thể dục, thể thao phù hợp đối với người cao tuổi khi có hướng dẫn của Trung ương; nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thể hệ giúp nhau chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế.

- Phát triển các môn thể thao phù hợp với người cao tuổi tham gia tập luyện, thi đấu; tổ chức các giải thể thao, hội thi, hoạt động văn hóa ở cơ sở phù hợp với sự tham gia của người cao tuổi.

- Theo hướng dẫn của Trung ương, chỉ đạo hệ thống thư viện trên địa bàn hình thành môi trường đọc thân thiện, đa dạng hóa các dịch vụ và sản phẩm thông tin, thư viện và các điều kiện phù hợp với người cao tuổi.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ để người cao tuổi có thể nắm được thông tin về các điểm tham quan du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện.

- Hướng dẫn các đơn vị, tổ chức vận tải, quản lý các công trình văn hóa thực hiện chính sách giảm giá vé cho người cao tuổi khi tham quan, du lịch.

- Triển khai các thiết chế văn hóa cộng đồng; xây dựng nếp sống, môi trường ứng xử văn hóa phù hợp với người cao tuổi ở cộng đồng và gia đình; khuyến khích con cháu, dòng họ, cộng đồng xã hội chăm sóc người cao tuổi.

6. Trợ giúp người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

- Phát triển, kết nối và nâng cấp các nền tảng số hỗ trợ người cao tuổi trong tiếp cận, sử dụng và hưởng thụ các dịch vụ số.

- Xây dựng và triển khai các công nghệ, công cụ và tài liệu đào tạo giúp người cao tuổi nâng cao kỹ năng số trong học tập, truyền nghề, sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt, góp phần cải thiện chất lượng cuộc sống.

7. Trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi

- Tăng cường thực hiện trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi có khó khăn về tài chính, đặc biệt trong các vụ việc người cao tuổi bị bạo lực, bạo hành, bị ngược đãi; khuyến khích xây dựng mạng lưới cộng tác viên là cán bộ Hội Người cao tuổi.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ người làm công tác trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi.

- Tổ chức các đợt truyền thông, tư vấn pháp luật tại cơ sở, lồng ghép với các chương trình y tế, phúc lợi, “Tháng hành động vì người cao tuổi”, trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi thông qua các hình thức phù hợp với điều kiện của các địa phương.

8. Phòng chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi

- Tổ chức tập huấn về hoạt động phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi.

- Xây dựng mô hình phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp với người cao tuổi theo hướng dẫn của Trung ương.

- Ứng dụng công nghệ giúp người cao tuổi nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

9. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp người cao tuổi

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ trợ giúp xã hội, phục hồi chức năng; đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và tình nguyện viên chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Tập huấn cho cán bộ, nhân viên, tình nguyện viên và gia đình người cao tuổi về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Liên kết, phối hợp với các trường đại học đào tạo bác sĩ và đào tạo nâng cao cho cán bộ y tế, cán bộ và nhân viên trợ giúp người cao tuổi.

10. Tăng cường truyền thông, hợp tác về người cao tuổi

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông, nâng cao nhận thức cho các cấp, ngành và cộng đồng xã hội về tác động và biện pháp thích ứng với vấn đề già hóa dân số, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số tác động đến đời sống của người cao tuổi; vai trò, trách nhiệm của gia đình, cộng đồng xã hội và nhà nước trong việc chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi.

- Tuyên truyền các chính sách, pháp luật về người cao tuổi; các mô hình chăm sóc người cao tuổi ở cộng đồng, mô hình hoạt động văn hóa, thể thao; mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả; phổ biến gương điển hình người cao tuổi trong hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về người cao tuổi, kỹ năng chăm sóc người cao tuổi cho gia đình người cao tuổi, cán bộ, nhân viên trợ giúp xã hội, công tác xã hội phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của địa phương.

- Tăng cường hợp tác, học hỏi kinh nghiệm, chia sẻ về công tác chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi trong nước, khu vực và quốc tế.

11. Giám sát, đánh giá thực hiện Chiến lược; cơ sở dữ liệu về người cao tuổi

- Theo hướng dẫn của Trung ương và các quy định hiện hành, tổ chức điều tra, khảo sát số liệu về người cao tuổi; xây dựng cơ sở dữ liệu, xây dựng hệ thống thông tin quản lý người cao tuổi thống nhất trong toàn tỉnh; bảo đảm chia sẻ thông tin giữa các sở, ngành, địa phương làm cơ sở cho việc đề xuất, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

- Căn cứ các chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, thực hiện khảo sát, đánh giá Chiến lược quốc gia về người cao tuổi giữa kỳ vào năm 2030, năm 2035 làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược cho các cơ quan liên quan.

12. Hỗ trợ hoạt động đối với tổ chức Hội Người cao tuổi

- Nghiên cứu, đề xuất chính sách hỗ trợ hoạt động Hội người cao tuổi các cấp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương, đảm bảo đúng quy định.

- Căn cứ tình hình thực tế, nghiên cứu, phát triển Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, các mô hình câu lạc bộ, nhất là mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; các phong trào chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi và phong trào tham gia xây dựng nông thôn mới; bảo vệ môi trường; phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ các quy định hiện hành có liên quan, các cơ quan, đơn vị lập dự toán kinh phí hằng năm để thực hiện kế hoạch; quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí đúng theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với Hội Người cao tuổi tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung và triển khai, thực hiện Kế hoạch. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, nắm chắc số người cao tuổi trên địa bàn, đánh giá tình hình và thu thập thông tin về người cao tuổi, đề xuất hoàn thiện các chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh thực hiện nhiệm vụ khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho người cao tuổi theo quy định; lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe người cao tuổi tại Trạm y tế; cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người cao tuổi; phát triển mạng lưới nhân viên chăm sóc, thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại nhà và cộng đồng.

- Chủ trì triển khai, nhân rộng các mô hình cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi theo quy định, bảo đảm người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, nhà dột, nát.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chính sách trợ cấp hưu trí xã hội; chỉ đạo các cơ sở trợ giúp xã hội thực hiện tốt việc chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi (bao gồm cả người cao tuổi nghèo, người cao tuổi độc thân, người cao tuổi không nơi nương tựa, người cao tuổi tâm thần nặng, người cao tuổi lang thang...).

- Triển khai các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người cao tuổi dựa vào cộng đồng.

- Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tại Kế hoạch; là đầu mối tổng hợp giải quyết hoặc tham mưu giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; định kỳ (đột xuất khi được yêu cầu) tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Sở Tài chính: chủ trì, phối hợp với sở, ngành, đơn vị liên quan vận động các nguồn vốn hợp pháp để thực hiện Kế hoạch; hàng năm, căn cứ vào dự toán kinh phí do các cơ quan, đơn vị lập, tham mưu phương án kinh phí thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng quy định.

3. Sở Nội vụ: chủ trì, tham mưu giải quyết các thủ tục đối với Hội Người cao tuổi tỉnh đảm bảo đúng quy định; chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm Hà Tĩnh tăng cường giới thiệu việc làm, hướng nghiệp cho người cao tuổi.

4. Sở Tư pháp: theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi có khó khăn về tài chính.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường: chủ trì, hướng dẫn, hỗ trợ người cao tuổi tạo việc làm và thu nhập trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phát triển văn hóa, thể dục, thể thao cho người cao tuổi; chỉ đạo các cơ sở vui chơi, giải trí và giảm giá vé cho người cao tuổi.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh tăng cường truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với người cao tuổi và ứng phó với vấn đề già hóa dân số.

7. Sở Khoa học và Công nghệ: phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường hoạt động tuyên truyền, đào tạo, tập huấn kỹ năng số cơ bản phù hợp với người cao tuổi nhằm triển khai các ứng dụng, nền tảng số hỗ trợ người cao tuổi trong tiếp cận thông tin, học tập, y tế, dịch vụ công.

8. Sở Xây dựng: chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn; tham mưu chính sách giảm giá vé cho người cao tuổi khi tham gia dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; kiểm tra, giám sát các tổ chức kinh doanh vận tải thực hiện giảm giá vé, phí dịch vụ cho người cao tuổi khi tham gia giao thông.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo: chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn ưu tiên thực hiện dạy nghề, đào tạo chuyển đổi nghề cho người cao tuổi.

10. Bảo hiểm xã hội tỉnh: Phối hợp Hội Người cao tuổi tuyên truyền, vận động 100% người cao tuổi tham gia bảo hiểm y tế; hướng dẫn, theo dõi, thực hiện việc cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người cao tuổi đảm bảo chỉ tiêu của Kế hoạch.

11. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 8, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh: hướng dẫn, thực hiện ưu tiên người cao tuổi vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi theo quy định; hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh của người cao tuổi.

12. Báo và phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh: chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Hội Người cao tuổi tỉnh xây dựng các chuyên mục về người cao tuổi để phát hành, phát sóng đảm bảo đúng mục tiêu, chỉ tiêu đề ra theo giai đoạn tại Kế hoạch này.

13. Hội Người cao tuổi tỉnh: phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; triển khai “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam”; cuộc vận động “Toàn dân chăm sóc phụng dưỡng và phát huy vai trò người cao tuổi”; đẩy mạnh phong trào “Tuổi cao - Gương sáng”; theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện và triển khai nhiệm vụ chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ kịp thời xây dựng kế hoạch và phối hợp tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo mục tiêu, chỉ tiêu được giao tại Kế hoạch này; định kỳ trước ngày 30/11 hằng năm (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) báo cáo kết quả, tình hình thực hiện gửi Sở Y tế để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: theo chức năng, nhiệm vụ, tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, cũng như vấn đề già hóa dân số trong Nhân dân; tuyên truyền lan tỏa các mô hình điển hình, cá nhân tiêu biểu về chăm sóc sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống người cao tuổi tại địa phương; tăng cường giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

15. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Chỉ đạo Trạm Y tế cung cấp, thực hiện dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn.

- Phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch này. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược hành động quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 và tổ chức triển khai thực hiện tại địa phương; chủ động bố trí ngân sách, nhân lực để thực hiện Kế hoạch.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 365/KH-UBND ngày 29/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; đối với các nhiệm vụ của Kế hoạch số 365/KH-UBND ngày 29/9/2022 đã ban hành để thực hiện trong năm 2025 tiếp tục được thực hiện trong năm 2025. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Y tế để được giải quyết hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- UBQG về người cao tuổi;
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Chánh VP, Phó Chánh VP;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, VX₂.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Nguyệt